

Số: 105/2018/QĐST-DS

Gò Vấp, ngày 29 tháng 3 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 26 của Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 3 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 07/2018/TLST-DS ngày 02/01/2018.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP S; Địa chỉ: Đường N, Phường T, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Lã Ngọc M, sinh năm 1970; Địa chỉ: Phường Đ, Quận M2, Thành phố Hồ Chí Minh là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Giấy ủy quyền số 1754A/2018/UQ-TTT ngày 02/01/2018).

Bị đơn: Bà Lý Thị Phương H, sinh năm 1977; Địa chỉ: Đường T, Phường M1, quận G, TP. Hồ Chí Minh.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Bà Lý Thị Phương H xác nhận còn nợ Ngân hàng TMCP S tính đến ngày 21/3/2018 như sau:

Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng ngày 29/3/2012 (bao gồm: Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng) để mở thẻ tín dụng Visa Ladies Fist số 486265-5859 với số tiền là: 25.988.525 đồng, trong đó: nợ gốc 16.914.285 đồng, lãi quá hạn 9.074.240 đồng;

Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng ngày 27/4/2012 (bao gồm: Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng) mở thẻ Family Credit số 970403-9418 với số tiền là: 35.655.818 đồng, trong đó: nợ gốc 22.976.906 đồng, lãi quá hạn: 12.678.912 đồng.

Tổng số nợ của hai hợp đồng trên là: 61.644.343 đồng, trong đó: Nợ gốc 39.891.191 đồng, lãi quá hạn 21.753.152 đồng.

Bà Lý Thị Phương H chịu trách nhiệm cá nhân trả hết số nợ trên trong thời hạn 03 tháng, cụ thể như sau:

Ngày 22/4/2018 trả 20.000.000 đồng;

Ngày 22/5/2018 trả 20.000.000 đồng;

Ngày 22/6/2018 trả 21.644.343 đồng.

Bà Lý Thị Phương H còn phải trả lãi phát sinh trên số nợ gốc từ ngày 22/3/2018 đến khi trả hết nợ theo lãi suất hai bên đã thỏa thuận tại Hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng nêu trên. Bà không yêu cầu tính lại phần lãi quá hạn.

2.2. Ngân hàng TMCP S do ông Lã Ngọc M làm đại diện đồng ý với số nợ cũng như cách thanh toán của Bà Lý Thị Phương H và chỉ yêu cầu cá nhân Bà Lý Thị Phương H chịu trách nhiệm trả số nợ này.

Thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2.3. Án phí dân sự sơ thẩm là 1.541.000 đồng (Một triệu năm trăm bốn mươi một ngàn đồng) do Bà Lý Thị Phương H chịu.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.439.836 đồng (Một triệu bốn trăm ba mươi chín ngàn tám trăm ba mươi sáu đồng) theo Biên lai thu số 00028307 ngày 02/01/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- TAND TP.HCM;
- Viện KSND Q.Gò Vấp;
- Chi cục THADS Q.Gò Vấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Văn Điệp**